UBND TỈNH VĨNH PHÚC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP - HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025
(Điều chỉnh tiến độ đào tạo _ áp dụng từ 30/12/2024)

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21						22						23						24						Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01						06-12/01						13-19/01						20-26/01						
									Phòng	2	3	4	5	6	7	2	3	4	5	6	7	2	3	4	5	6	7	2	3	4	5	6	7	
1	CĐK16-ĐCN	Đặng Thị Bốn	CKCT	Autocad	Tích hợp	60	60	S								4	4	4	4	4		4	4	4	4	4								
								C														4	4	4	4	4								
		Lê Thị Thanh Tâm	K.Điện	Thiết bị điện gia dụng	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																										
								C																										
2	CĐK17-ĐCN.CLC	Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh 2	Lý thuyết	180	180	S	A-305	4	4		4	4		4	4	4	4	4		4	4	4	4	4								
								C	A-305		4		4			4	4	4	4	4		4	4	4	4									
		Nguyễn Trung Dũng	CKCT	Autocad	Tích hợp	60	60	S																										
								C		4																								
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S																										
								C																										
3	K22.1-ĐCN1 (VH+N) Học chiều	Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Điều khiển điện khí nén	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
		Phạm Quang Anh	K.Điện	Lắp đặt hệ thống điện	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
				Thực tập sản xuất	Thực hành	450	450	S																										
								C																										
4	K22.1-ĐCN2 Học sáng	Nguyễn Thị Hiền	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																										
								C																										
		Lưu Văn Hùng	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																										
								C																										
5	K22.6-ĐCN	Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
6	K23.1-ĐCN (VH+N;N) Học sáng	Nguyễn Văn Quyết	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4	4		4	4	4	4	4		4	4	4	4									
								C																										
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4	4		4	4	4	4	4		4	4	4	4									
								C																										
		Trần Xuân Hợp	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
		Nguyễn Hồng Hạnh	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																										
								C																										
		Hoàng Văn Trung	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																										
								C																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Phan Thanh Nga	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Lưu Văn Hùng	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Đỗ Thị Kim Thoa	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
7	K23.2-ĐCN (Sáng T2-7)	Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Đỗ Thị Kim Thoa	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Phan Thanh Nga	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Đỗ Thị Kim Thoa	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Trần Xuân Hợp	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
8	K23.3-ĐCN (Cả ngày t5,6)	Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến	Tích hợp	60	60	S				4																										
								C																														
		Lưu Văn Hùng	K.Điện	Đo lường điện	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Kiều Mai Vân	K.Điện	Trang bị điện	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Hiền	K.Điện	Lập trình PLC	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
9	K23.5-ĐCN (CS3)	Nguyễn Trung Đức	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Hằng	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Hằng	K.Điện	Đo lường điện (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Mạnh Thắng	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				4	4						4	4						4	4											
								C				4	4					4	4	4					4	4	4											
		Nguyễn Thị Hiền	K.Điện	Trang bị điện (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				4	4						4	4						4	4											
								C				4	4					4	4	4					4	4	4											
		Phạm Quang Anh	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Đỗ Thị Kim Thoa	K.Điện	Lập trình PLC (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
10	K23.6-ĐCN (Ngày thứ 6,7)	Đỗ Văn Mạnh	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Bùi Trọng Lập	K.Điện	Đo lường điện	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Hồng Hạnh	K.Điện	Trang bị điện	Tích hợp	120	120	S					4	4						4	4						4	4										
								C					4	4					4	4	4					4	4	4										
		Phạm Quang Anh	K.Điện	Lập trình PLC	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
11	CĐK16-ML.CLC	Trần Thị Lương	CMC	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	A-301																													
								C	A-301	5	5		5	5			5	5	5	5	5			5	5	5												
		Nguyễn Mạnh Thắng	P.HCTC	Tổ chức sản xuất	Lý thuyết	30	30	S	A-301																													
								C	A-303																													
		Phùng Văn Tú	K.Điện	Hệ thống Điều hòa không khí cục bộ	Tích hợp	180	180	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4										
								C																			4	4										
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
12	CĐK17-ML.CLC	Hoàng Văn Trung	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lý Trần Học	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp	Tích hợp	180	180	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4											
								C																4	4	4												
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
13	K22.1-ML1 (VH+N) Học sáng	Lê Thế Tâm	K.Điện	Hệ thống Điều hòa không khí cục bộ (Tổ 1)	Tích hợp	180	180	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Dương	K.Điện	Hệ thống Điều hòa không khí cục bộ (Tổ 2)	Tích hợp	180	180	S																														
								C																														
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
14	K22.4-ML1 (Chiều t6, ngày t7)	Cao Thị Như Quỳnh	K.Điện	Sửa chữa thiết bị điện dân dụng	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
15	K22.4-ML2 (Chiều t6, ngày t7)	Bùi Trọng Lập	K.Điện	Sửa chữa thiết bị điện dân dụng	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
16	K23.1-ML1 (VH+N) Học chiều	Bùi Trọng Lập	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Hòa	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật điện tử	Lý thuyết	45	45	S	A-301																													
								C	A-301																													
		Phạm Quang Anh	K.Điện	Máy điện (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Phan Thanh Nga	K.Điện	Máy điện (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Sửa chữa thiết bị điện dân dụng (Tổ 1)	Tích	60	60	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Sửa chữa thiết bị điện dân dụng (Tổ 1)	hợp	60	60	C		4	4	/	4																									
		Trần Xuân Hợp	K.Điện	Sửa chữa thiết bị điện dân dụng (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C		4	4	/	4																									
17	K23.1-ML2 (Nghề) Học sáng	Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Kỹ thuật điện tử	Lý thuyết	45	45	S	A-302			/					4	4	4	4	4			5	5	5	5	5										
								C	A-301			/																										
		Lê Trung Thành	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 1)	Tích hợp	180	180	S				/																										
								C				/																										
		Trần Mạnh Tuấn	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 2)	Tích hợp	180	180	S				/																										
								C				/																										
		Hoàng Văn Trung	K.Điện	Máy điện (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S		5	5	/																										
								C				/																										
		Kiều Mai Vân	K.Điện	Máy điện (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S		5	5	/																										
								C				/																										
18	K23.2-ML (Sáng T2-7)	Phan Thanh Nga	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Trần Mạnh Thắng	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Thị Bình	Điện tử	Kỹ thuật điện tử	Lý thuyết	45	45	S				/																										
								C				/																										
		Trương Thị Vinh	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 1)	Tích hợp	180	180	S		4	4	/	4	4	4		4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4										
								C				/																4	4									
		Lê Thế Tâm	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 2)	Tích hợp	180	180	S		4	4	/	4	4	4		4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4										
								C				/																4	4									
		Trần Thị Hằng	K.Điện	Máy điện (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Trần Thị Hòa	K.Điện	Máy điện (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
19	K23.3-ML (Cả ngày t5,6)	Lưu Văn Hùng	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Trần Thị Hòa	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Lê Trung Thành	K.Điện	Lạnh cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	24	24	S				/																										Tiếp HK2 (24/120)
								C				/																										Tiếp HK2 (24/120)
		Trần Mạnh Tuấn	K.Điện	Lạnh cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	24	24	S				/																										Tiếp HK2 (24/120)
								C				/																										Tiếp HK2 (24/120)
		Trần Mạnh Tuấn	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 1)	Tích hợp	180	180	S				/																										
								C				/																										
		Phạm Văn Tuyên	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 2)	Tích hợp	180	180	S				/	4																									
								C				/	4																									
		Phạm Quang Anh	K.Điện	Máy điện (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/	4	4					4	4				4	5	5												
								C				/	4	4					4	4				4	4	4												
		Lê Thị Thanh Tâm	K.Điện	Máy điện (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/		4					4	4	5			4	4	5												
								C				/		4					4	4	4			4	4	4												

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
20	K23.4-ML (Chiều t6, ngày t7)	Nguyễn Trung Dũng	CKCT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S													5							5										
								C						5							5							5										
		Trần Xuân Hợp	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lê Thị Thanh Tâm	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trương Thị Vinh	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 1)	Tích hợp	180	180	S																														
								C																														
		Phạm Văn Tuyên	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp (Tổ 2)	Tích hợp	180	180	S						4								4							4									
								C						4						4		4					4		4									
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Máy điện (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Phan Thanh Nga	K.Điện	Máy điện (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
21	K23.5-ML (CS3)	Trần Mạnh Thắng	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật điện tử	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Quỳ	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp	Tích hợp	180	180	S																														
								C																														
		Trần Thị Hằng	K.Điện	Máy điện	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
22	K23.6-ML (Ngày thứ 6,7)	Bùi Trọng Lập	K.Điện	Trang bị điện hệ thống lạnh	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật điện tử	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Dương	K.Điện	Hệ thống máy lạnh dân dụng và thương nghiệp	Tích hợp	180	180	S						4																								
								C																														
		Nguyễn Hồng Hạnh	K.Điện	Máy điện	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
23	CĐK16-ĐT.CLC	Trần Thị Lương	CMC	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S																														
								C	A-301																													
		Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Lập trình PLC nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4																											
		Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Lập trình PLC nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Chế tạo, lắp ráp thiết bị điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	2										
								C																4	4	4	4											
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Chế tạo, lắp ráp thiết bị điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																4	4	4	4	2										
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4											
				Thực tập doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
		Trần Thị Thu Hà	CMC	Tiếng Anh 2	Lý	180	180	S	A-301					5							5																	

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
24	CĐK17-ĐT.CLC	Trần Thị Thu Ha	CMC	Tiếng Anh 2	Lý thuyết	180	180	C	A-301	4	4	/	4	4			5	5	5	5	5			5	5	5	5	5										
		Trần Thị Lương	CMC	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	A-301			/																										
								C	A-301			/																										
				Thực tập doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
25	K22.1-ĐT1 (VH+N) Học chiều	Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Lập trình PLC cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Lập trình PLC cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Trung Đức	Điện tử	Điều khiển khí nén (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Điều khiển khí nén (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
				Thực tập tại doanh nghiệp	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
26	K22.3-ĐT (Cả ngày t5,6)	Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Điều khiển khí nén (Tổ 1)	Tích hợp	30	30	S				/																										Tiếp Học kỳ 4 (30/90)
								C				/																										Tiếp Học kỳ 4 (30/90)
27	K23.1-ĐT.CLC (VH+N) Học chiều	Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	A-302			/																										
								C	A-407			/																										
		Phí Hữu Nghĩa	Điện tử	Kỹ thuật mạch điện tử	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Phạm T.Hồng Gấm	Điện tử	Kỹ thuật xung - số	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
28	K23.1-ĐT1 (VH+N) Học sáng	Lê Thị Huyền	CMC	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	A-302			/																										
								C	A-302			/																										
		Nguyễn Văn Việt	Điện tử	Kỹ thuật mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Văn Việt	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S		4	4	/	2																									
								C				/																										
		Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S		4	4	/	2																									
								C				/																										
29	K23.1-ĐT2 (Nghề) Học sáng	Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Văn Quyết	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Văn Quyết	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Phí Hữu Nghĩa	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
30	K23.2-ĐT (Sáng T2-7)	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S		4	4	/	4				4	4	4	4				4	4													
								C				/																										
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S		4	4	/	4				4	4	4	4				4	4													
								C				/																										
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Trung Đức	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
31	K23.3-ĐT (Cả ngày t5,6)	Lê Thị Thanh Tâm	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Kiều Mai Vân	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Kỹ thuật xung - số (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Phạm T.Hồng Gấm	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Phí Hữu Nghĩa	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Phạm T.Hồng Gấm	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/	4	5					4	5																		
								C				/	4	4					4																			
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/	4	5					4	5																		
								C				/	4	4					4																			
32	K23.5-ĐT1 (CS3)	Trần Thị Hòa	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Trần Thị Hằng	K.Điện	Điện cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/	4																									
								C				/																										
		Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Kỹ thuật xung - số	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Thị Bình	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 1)	Tích	90	90	S				/	4	5					5																			

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Kim T.Thu Ha	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 1)	hợp	90	90	C				/	4	4						4																		
		Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Điện tử công suất (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
33	K23.5-ĐT2 (CS3)	Trần Mạnh Thắng	K.Điện	Điện cơ bản	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Thị Bình	Điện tử	Kỹ thuật xung - số	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Văn Mạnh	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Văn Mạnh	Điện tử	Điện tử công suất	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
34	K23.6-ĐT (Ngày thứ 6,7)	Đỗ Thị Bình	Điện tử	Kỹ thuật mạch điện tử	Tích hợp	90	90	S				/	4	4						4	4					4	4											
								C				/	4	4					5	4	4				5	4	4											
		Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Kỹ thuật xung - số	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Trung Đức	Điện tử	Thiết kế, chế tạo mạch điện tử	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Lập trình PLC cơ bản	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
35	CĐK16-CG.CLC	Đặng Thị Bốn	CKCT	Thiết kế kỹ thuật cơ khí (Inventor) (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Đặng Thị Bốn	CKCT	Thiết kế kỹ thuật cơ khí (Inventor) (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S		4	4	/	4	4																								
								C				/	4																									
		Lê Thành Chung	CKCT	CAD/CAM-CNC (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Trung Dũng	CKCT	CAD/CAM-CNC (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/					4	4	4	4				4	4	4	4											
								C				/					4	4	4	4				4	4	4												
		Lê Thành Chung	CKCT	Phay CNC (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S		4	4	/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4										
								C				/	4											4	4	4	4	4										
		Trịnh Tiến Dũng	CKCT	Phay CNC (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
36	CĐK17-CG.CLC	Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh 2	Lý thuyết	180	180	S	A-304	5	5	/	5	5			5	5	5	5	5			5	5	5	4	4										
								C	A-304			/																										
		Nguyễn Hải Đăng	P.CTSV	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	A-302			/																										
								C	A-302	5		/	5	5			5	5	5	5	5			5	5	5	5											
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
37	K22.1-CGKL (VH+N) Học chiều	Trịnh Tiến Dũng	CKCT	Gia công EDM	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Đặng Thị Bốn	CKCT	Vẽ Autocad	Tích hợp	45	45	S				/																										
								C				/																										
		Phan Mạnh Hùng	CKCT	Gia công mài, doa	Tích hợp	45	45	S				/																										
								C				/																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
38	K22.4-CGKL (Chiều t6, ngày t7)	Phan Mạnh Hùng	CKCT	Phay nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Phay nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Trịnh Tiến Dũng	CKCT	Gia công EDM (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Trung Dũng	CKCT	Gia công EDM (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
39	K22.6-CGKL (Ngày thứ 6,7)	Đặng Thị Bốn	CKCT	Phay CNC (Tổ 1)	Tích hợp	48	48	S																														Tiếp Học kỳ 4 (48/120)
								C																														Tiếp Học kỳ 4 (48/120)
		Nguyễn Trung Dũng	CKCT	Phay CNC (Tổ 2)	Tích hợp	48	48	S																														Tiếp Học kỳ 4 (48/120)
								C																														Tiếp Học kỳ 4 (48/120)
40	K23.1-CGKL (VH+N;N) Học sáng	Hà Ngọc Châu	CKCT	Tiện nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Hà Ngọc Châu	CKCT	Tiện nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Phan Việt Hùng	CKCT	Phay, bào cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Phan Việt Hùng	CKCT	Phay, bào cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Cường	CKCT	Phay nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S		4			4			4			4	4	4			4	4	4	4	2										
								C																														
		Phan Mạnh Hùng	CKCT	Phay nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S			4		4	4			4		4	4				4	4	4	4	2										
								C																														
41	K23.6-CGKL (Ngày thứ 6,7)	Nguyễn Văn Cường	CKCT	Tiện nâng cao	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Cường	CKCT	Phay, bào cơ bản	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Phạm Thị Linh	CKCT	Tiện CNC	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Vẽ Autocad	Tích hợp	45	45	S																														
								C																														
42	CĐK16-ÔT	Nguyễn Quang Hưng	Động lực	Chẩn đoán –sửa chữa PAN ô tô	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Trí Dũng	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu điều khiển điện tử	Tích hợp	75	75	S		4	4		4	4			4	4	4	4				4	4	3												
								C					4	4			4	4	4	4																		
			TTTS	Thực tập sản xuất	Thực hành	360	360	S																														
								C																														
43	CĐK16-ÔT CLC	Đỗ Cao Sinh	Động lực	Kỹ năng mềm và khởi sự doanh nghiệp	Lý thuyết	60	60	S	XTH																													
								C	XTH																													
		Nguyễn Xuân Trung	Động lực	Chẩn đoán –sửa chữa PAN ô tô	Tích hợp	90	90	S																														
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	5	5									
		Nguyễn Trí Dũng	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu	Tích	75	75	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
43	CĐK16-ÔT.CLC	Nguyễn Thị Dung	Động lực	điều khiển điện tử	hợp	75	75	C				/																										
		Nguyễn Kim Sỹ	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí trên ô tô	Tích hợp	60	60	S		4	4	/	4				4	4	4	4																		
								C				/																										
			TTTS	Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
44	CĐK17-ÔT.CLC	Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng anh 2	Lý thuyết	180	180	S	A-307	4	4	/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4											
								C	A-307			/												4	4	4												
		Đỗ Thế Huân	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C		4	4	/	2																									
		Khổng Thành Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C		4	4	/	2																									
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
45	K22.1-ÔT1 (VH+N) Học sáng	Nguyễn Kim Sỹ	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống treo, lái, phanh (Tổ 1)	Động lực	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Kim Sỹ	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống treo, lái, phanh (Tổ 2)	Động lực	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Hà Quốc Hoàn	Động lực	Chẩn đoán –sửa chữa PAN ô tô (Tổ 1)	Động lực	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Hà Quốc Hoàn	Động lực	Chẩn đoán –sửa chữa PAN ô tô (Tổ 2)	Động lực	90	90	S				/																										
								C				/																										
46	K23.1-ÔT1 (VH+N) Học chiều	Lê Văn Thảnh	Động lực	Bảo dưỡng động cơ đốt trong (Tổ 1)	Tích hợp	150	150	S				/																										
								C				/																										
		Lê Văn Thảnh	Động lực	Bảo dưỡng động cơ đốt trong (Tổ 2)	Tích hợp	150	150	S				/																										
								C				/																										
		Hà Quốc Hoàn	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Bùi Quốc Khánh	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
47	K23.1-ÔT2 (Nghề) Học sáng	Khổng Thành Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Khổng Thành Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Xuân Trung	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S		4	4	/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
								C				/																										
		Đỗ Thế Huân	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S		4	4	/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4										
								C				/																4										
		TRần Kim Việt	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống truyền lực (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Đỗ Cao Sinh	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống truyền lực (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Khổng Thành Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu	Tích	90	90	S				/																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
48	K23.1-ÔT3 (Nghề) Học chiều	Khổng Thành Trung	Động lực	động cơ đốt trong (Tổ 1)	hợp	90	90	C				/																										
		Khổng Thành Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Xuân Trung	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
		Bùi Quốc Khánh	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C		4	4	/	4				4	4	4	4	4			4	4	4	4											
		Trần Kim Việt	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống truyền lực (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C		4	4	/	4				4	4	4	4	4			4	4	4	4											
		Hà Quốc Hoàn	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống truyền lực (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
49	K23.6-ÔT (Ngày thứ 6,7)	Đỗ Cao Sinh	Động lực	Bảo dưỡng động cơ đốt trong	Tích hợp	150	150	S				/																										
								C				/																										
		Lê Văn Thảnh	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ đốt trong	Tích hợp	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Quang Hưng	Động lực	Bảo dưỡng trang bị điện ô tô	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C				/																										
50	CĐK16-CNTT	Phạm Thu Hà	CNTT	Xử lý ảnh – Photoshop	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	An toàn và bảo mật thông tin	Lý thuyết	60	60	S	XTH			/	4				4	4	4	4				4	4	4	4			4								
								C	XTH			/												4	4	4	4			4								
		Phạm Đức Thành	CNTT	Hệ điều hành Windows Server	Tích hợp	60	60	S		4		/																										
								C				/																										
				Thực tập doanh nghiệp 2	Thực hành	360	360	S				/																										
								C				/																										
51	CĐK17-CNTT	Lê Thị Hiền	CNTT	Cơ sở dữ liệu	Lý thuyết	60	60	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh chuyên ngành	Tích hợp	75	75	S				/																										
								C		5	5	/					5	5	5					5	5	4												
		Nguyễn Khắc Bình	P.NCKH	Vẽ Kỹ thuật – Autocad	Tích hợp	60	60	S				/	4	4						4	4																	
								C				/	4	4						4																		
				Thực tập doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
52	K22.1-MT1 (VH+N) Học sáng	Phạm Đức Thành	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Sửa chữa máy in và Laptop (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Sửa chữa máy in và Laptop (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
				Thực tập doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S				/																										
								C				/																										
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
53	K22.1-MT2 (VH+N) Học chiều	Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Sửa chữa máy in và Laptop (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Sửa chữa máy in và Laptop (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
				Thực tập doanh nghiệp 1	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
54	K23.1-MT.CLC (VH+N) Học chiều	Phạm Thu Hà	CNTT	Lập trình C	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access	Tích hợp	75	75	S																														
								C																														
		Phạm Đức Thành	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	A-205																													
								C	A-205																													
		Phạm Đức Thành	CNTT	Mạng máy tính	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
55	K23.1-MT1 (VH+N) Học sáng	Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access (Tổ 1)	Tích hợp	75	75	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access (Tổ 2)	Tích hợp	75	75	S																														
								C																														
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	A-303																													
								C	A-303																													
		Đăng Văn Hưng	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
56	K23.1-MT2 (VH+N) Học chiều	Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Lê Thị Hiền	CNTT	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access (Tổ 1)	Tích hợp	75	75	S																														
								C																														
		Lê Thị Hiền	CNTT	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access (Tổ 2)	Tích hợp	75	75	S																														
								C																														
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	A-303																													
								C	A-303	4	4		4				4	4	4	4																	
		Đăng Văn Hưng	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Lập trình C (Tổ 1)	Tích	90	90	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
57	K23.1-MT3 (Nghề) Học chiều	Nguyễn Quang Huy	CNTT	Lập trình C (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	C																														
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	A-303																													
								C	C-302																													
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																4	4	4	4											
								C		4	4		4				4	4	4	4	4			4	4	4												
		Lê Phi Khanh	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
		Lê Phi Khanh	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
58	K23.1-MT4 (Nghề) Học sáng	Nguyễn Quang Huy	CNTT	Lập trình C (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Lập trình C (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Đăng Văn Hưng	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	A-303	5	5		5				5	5	5	5	5			5	5	5	5											
								C	A-303																													
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lê Phi Khanh	CNTT	Mạng máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lê Phi Khanh	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
59	K23.5-MT (CS3)	Đặng Văn Hưng	CNTT	Lập trình C	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Đặng Văn Hưng	CNTT	Thiết kế, xây dựng mạng LAN	Lý thuyết	60	60	S																														
								C																														
		Lê Phi Khanh	CNTT	Cấu trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S																														
								C																														
		Đặng Văn Hưng	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
60	K22.1-M (VH+N) Học sáng	Trần Thị Phương Đông	CN May	May các sản phẩm nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Trần Thị Kim Liên	CN May	May các sản phẩm nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Hồng Thái	CN May	May váy, áo váy (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Lương	CN May	May váy, áo váy (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
61	K22.6-M (Ngày thứ 6,7)	Vũ Thị Ngọc Thủy	CN May	May các sản phẩm nâng cao (Tổ 1)	Tích hợp	88	88	S																														Tiếp học kỳ 4 (88/120)
								C																														Tiếp học kỳ 4 (88/120)
		Nguyễn Thị Hồng Thái	CN May	May các sản phẩm nâng cao (Tổ 2)	Tích hợp	88	88	S																														Tiếp học kỳ 4 (88/120)
								C																														Tiếp học kỳ 4 (88/120)
62	K23.1-May (VH+N;N) Học sáng	Cao Thị Hải Yến	CN May	May quần âu nam, nữ (Tổ 1)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Hoàng Thị Huế	CN May	May quần âu nam, nữ (Tổ 2)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Hà Thị Nga	CN May	Thiết kế áo Jacket (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Vũ Thị Ngọc Thủy	CN May	Thiết kế áo Jacket (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Thu Hằng	CN May	Thiết kế váy, áo váy	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Cao Thị Thu Trang	CN May	Thiết kế váy, áo váy	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
63	K23.4-M (Chiều t6, ngày t7)	Nguyễn Thu Hằng	CN May	May quần âu nam, nữ	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Hoàng Thị Huế	CN May	Thiết kế áo Jacket	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Kim Liên	CN May	May áo jacket	Tích hợp	150	150	S							4							4							5									
								C						4	4						4	4						5										
64	K23.6-M (Ngày thứ 6,7)	Trần Thị Thu Hằng	CN May	May quần âu nam, nữ (Tổ 1)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Cao Thị Thu Trang	CN May	May quần âu nam, nữ (Tổ 2)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Trần Thị Phương Đông	CN May	Thiết kế áo Jacket (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Cao Thị Hải Yến	CN May	Thiết kế áo Jacket (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Lương	CN May	May áo jacket (Tổ 1)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
		Hà Thị Nga	CN May	May áo jacket (Tổ 2)	Tích hợp	150	150	S																														
								C																														
65	CĐK16-KT1	Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Kế toán doanh nghiệp 3	Tích hợp	60	60	S	P.THKT	4				4								4																
								C	P.THKT																													
		Đào Thị Hương	XD-KT	Thực hành kế toán 1	Thực hành	90	90	S	P.THKT		4		4				4	4	4	2																		
								C	P.THKT																													
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Anh văn chuyên ngành	Lý thuyết	45	45	S								5																						
								C	D-105																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
66	CĐK16-KT2	Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Kế toán doanh nghiệp 3	Tích hợp	60	60	S																														
								C	P.THKT																													
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Thực hành kế toán 1	Thực hành	90	90	S	P.THKT																													
								C																														
		Kim Thị Thu Hiền	XD-KT	Tin học kế toán 1	Thực hành	60	60	S	P.THKT					4							4																	
								C	P.THKT					4	4						4																	
				Thực tập tại doanh nghiệp 2	Thực hành	450	450	S																														
								C																														
67	CĐK17-KT1	Trần Thị Thu Hà	CMC	Anh văn chuyên ngành	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-105																													
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Thuế	Tích hợp	60	60	S	P.THKT		4		4					4																				
								C																														
		Đào Thị Hương	XD-KT	Tài chính doanh nghiệp 1	Tích hợp	60	60	S	P.THKT					4							4			4	4	4	4	4										
								C			4		4	4																								
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Thống kê doanh nghiệp	Tích hợp	60	60	S	P.THKT	4							4		4	4																		
								C		4																												
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	360	360	S																														
								C																														
68	CĐK17-KT2	Lê Thị Thanh Hải	CMC	Anh văn chuyên ngành	Lý thuyết	45	45	S	D-106																													
								C	D-106																													
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Thuế	Tích hợp	60	60	S	D-106							4																						
								C	D-106																													
		Đào Thị Hương	XD-KT	Tài chính doanh nghiệp 1	Tích hợp	60	60	S	D-106																													
								C	D-106																													
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Thống kê doanh nghiệp	Tích hợp	60	60	S	D-106																													
								C	D-106																													
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Kế toán doanh nghiệp 1	Tích hợp	90	90	S	D-106					4							4	4						4	5									
								C	D-106					4	5						4	4						4										
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	360	360	S																														
								C																														
69	K22.1-KT1 (VH+N) Học chiều	Kim Thị Thu Hiền	XD-KT	Tin học kế toán 1	Thực hành	60	60	S																														
								C	P.THKT																													
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Thống kê doanh nghiệp	Tích hợp	60	60	S																														
								C	P.THKT																													
				Thực tập tại doanh nghiệp 1	Thực hành	360	360	S																														
								C																														
70	K23.1-KT (VH+N;N) Học sáng	Trần Trung Kiên	XD-KT	Thuế	Tích hợp	60	60	S	D-106																													
								C																														
		Đào Thị Hương	XD-KT	Tài chính doanh nghiệp 1	Tích hợp	60	60	S	D-106																													
								C																														
		Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Kế toán doanh nghiệp 1	Tích hợp	90	90	S	D-106																													
								C																														
		Lưu Thị Kim Anh	P.ĐT	Tâm lý học quản lý	Lý thuyết	45	45	S	D-106																													
								C																														
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Marketing điện tử	Tích	60	60	S	D-105																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Marketing điện tử	hợp	60	60	C				/																										
71	K23.1-TMĐT (VH+N;N) Học sáng	Phạm Thu Hà	CNTT	Đồ họa ứng dụng	Tích hợp	75	75	S	D-105	4	4	/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	3									
								C				/																										
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ thuật nghiệp vụ thương mại	Thực hành	90	90	S	D-105			/																										
								C				/																										
		Trần Trung Kiên	CNTT	Thiết kế và quản trị website thương mại	Thực hành	75	75	S	D-105			/																										
								C				/																										
72	K23.5-TMĐT1 (CS1 và 3)	Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Marketing điện tử	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Phạm Thu Hà	CNTT	Đồ họa ứng dụng	Tích hợp	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ thuật nghiệp vụ thương mại	Thực hành	90	90	S				/																										
								C				/																										
		Trần Trung Kiên	CNTT	Thiết kế và quản trị website thương mại	Thực hành	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Trần Trung Kiên	CNTT	An toàn mạng máy tính	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
73	K23.5-TMĐT2 (CS1 và 3)	Trần Trung Kiên	XD-KT	Marketing điện tử	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
		Phạm Thu Hà	CNTT	Đồ họa ứng dụng	Tích hợp	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ thuật nghiệp vụ thương mại	Thực hành	90	90	S				/	4	4					4	4	5					4	4	5										
								C				/	4	4					4	4	4					4	4	4										
		Trần Trung Kiên	CNTT	Thiết kế và quản trị website thương mại	Thực hành	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Trần Trung Kiên	CNTT	An toàn mạng máy tính	Tích hợp	60	60	S				/																										
								C				/																										
74	LTK8-ĐCN	Lê Mạnh Tú	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến	Tích hợp	60	60	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Kỹ thuật xung - số	Tích hợp	60	60	S	XTH			/		4																								
								C	XTH			/		4																								
		Kiều Mai Vân	K.Điện	Trang bị điện	Tích hợp	60	60	S	XTH			/			4					4	4						4											
								C	XTH			/			4					4	4						4											
		Lê Mạnh Tú	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
75	LTK8-ML	Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Mạnh Tú	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
76	LTK8-ĐT	Đỗ Văn Mạnh	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Kỹ thuật cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Vi điều khiển (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/			4						4	4						4	4									
								C	XTH			/			4						4	4						4	4									
		Trần Xuân Mạnh	Điện tử	Vi điều khiển (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/		4																								
								C	XTH			/		4																								
		Nguyễn Trung Đức	Điện tử	Chế tạo mạch điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/		4																								
								C	XTH			/		4																								
		Đỗ Văn Mạnh	Điện tử	Chế tạo mạch điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S	XTH			/			4						4	4						4	4									
								C	XTH			/			4						4	4						4	4									
77	LTK8-M	Lê Mạnh Tú	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	Nhà TC			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
								C	A-301			/																										Ghép Đ;ML;ĐT;M
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng anh chuyên ngành	Tích hợp	30	30	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Hà Thị Nga	CN May	Cơ sở thiết kế trang phục	Tích	30	30	S	XTH			/																										

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Hà Thị Nga	CN May	Cơ sở thiết kế trang phục	hợp	30	30	C	XTH			/																										
		Nguyễn Thị Lương	CN May	Quản lý chất lượng sản phẩm	Tích hợp	30	30	S	XTH			/				4																						
								C	XTH			/				2																						
		Cao Thị Thu Trang	CN May	Vẽ mỹ thuật	Tích hợp	30	30	S	XTH			/			4																						
								C	XTH			/			2																						
78	LTK8-CGKL	Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	Nhà TC			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Công nghệ chế tạo máy	Lý thuyết	60	60	S	A-302			/																										
								C	A-302			/																										
		Nguyễn Thị Kiều Hương	CKCT	Tiện vạn năng	Tích hợp	60	60	S	XTH			/			4	4					4	4					4											
								C	XTH			/			4	4					4	4																
		Phan Việt Hùng	CKCT	Phay bào vạn năng	Tích hợp	60	60	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
		Đặng Thị Bốn	CKCT	Thiết kế kỹ thuật cơ khí (Inventor)	Tích hợp	45	45	S	XTH			/																										
								C	XTH			/																										
79	LTK8-ÔT	Hà Vũ Tuyến	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-302			/																										
								C	A-302			/																										
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Hà Vũ Tuyến	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-302			/																										
								C	A-302			/																										
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	Nhà TC			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302			/																										Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online			/																										Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Xuân Trung	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu điều khiển điện tử	Tích hợp	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Lê Văn Thảnh	Động lực	Kiểm định ô tô	Tích hợp	75	75	S				/																										
								C				/																										
		Nguyễn Kim Sỹ	Động lực	Bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí trên ô tô	Tích hợp	15	45	S				/			4	4					4	5																Xếp bổ sung
								C				/			4	4					4																	Xếp bổ sung

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
80	LTK8-CNTT	Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	Nhà TC																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Lý thuyết	60	60	S	A-302																													
								C	A-302																													
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Phân tích và thiết kế HTTT	Lý thuyết	60	60	S	A-302																													
								C	A-302																													
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Hệ điều hành Windows Server	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
81	LTK8-KT	Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	45	45	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	Nhà TC																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	30	30	S	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								C	A-302																													Ghép CG;ÔT;CNTT;KT
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Kim Thị Thu Hiền	XD-KT	Tin học kế toán	Tích hợp	60	60	S																														
								C						4																								
		Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Thực hành kế toán	Thực hành	60	60	S																														
								C																														
								T	Online																													Từ 19h00 - 21h15
		Đào Thị Hương	XD-KT	Tài chính doanh nghiệp	Tích hợp	25	60	S						4						4	4					4	4											
								C												4	4					4	4											
								T	Online														3	3	3	3	4											Từ 19h00 - 21h15
		Lưu Thị Kim Anh	P.ĐT	Tâm lý học quản lý	Lý	45	45	S	D-206																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Lưu Thị Kim Anh	P.ĐT	Tâm lý học quản lý	thuyết	45	45	C																														
82	K24.1-ĐCN1 (VH+N) Học chiều	Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-307																													
		Nguyễn Tiến Dũng	P.ĐT	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S																														
								C	A-404																													
		Lê Văn Bằng	CKCT	Điện kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-307																													
		Hoàng Hào	CKCT	Vật liệu điện	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-307	4	5		5																									
		Ngô T.Hồng Nhung	Điện tử	Điện tử cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Quyết	Điện tử	Điện tử cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
83	K24.1-ĐCN2 (Nghề) Học sáng	Nguyễn Thành Nam	P.HCTC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S	D-307																													
								C																														
		Phạm Thị Thanh Hiền	P.TBVT	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S	D-307																													
								C																														
		Vũ Quốc Khánh	P.CTSV	An toàn điện	Lý thuyết	30	30	S	D-307																													
								C																														
		Lê Văn Bằng	CKCT	Điện kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	D-307																													
								C																														
		Lê Văn Bằng	CKCT	Vật liệu điện	Lý thuyết	30	30	S	D-307	4	5		5																									
								C																														
		Nguyễn Văn Việt	Điện tử	Điện tử cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S									4	4	4	4	4			4	4	4												
								C									4	4	4	4	4			4	4													
		Nguyễn Thị Phượng	Điện tử	Điện tử cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S									4	4	4	4	4			4	4	4												
								C									4	4	4	4	4			4	4													
84	K24.1-ML1 (VH+N) Học sáng	Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S	A-405																													
								C																														
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-405																													
								C																														
		Trần Thị Thu Hà	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S	A-405	4	4		4				4	4	4	5				5	5	5	5	5										
								C																														
		Lê Văn Bằng	CKCT	Kỹ thuật điện	Lý thuyết	30	30	S	A-405																													
								C																														
		Lê Thị Thanh Tâm	K.Điện	Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh	Lý thuyết	30	30	S	A-405																													
								C																														
		Nguyễn Thu Nga	P.CTSV	Vật liệu, an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S	A-405																													
								C																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
85	K24.1-ML2 (VH+N) Học sáng	Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S	A-406																													
								C																														
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	A-406																													
								C																														
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S	A-406																													
								C																														
		Phạm Thu Hà	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-406																													
								C																														
		Bùi Ngọc Anh	P.NCKH	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S	A-406																													
								C																														
		Lê Văn Bằng	CKCT	Kỹ thuật điện	Lý thuyết	30	30	S	A-406																													
								C																														
		Nguyễn Thị Hiền	K.Điện	Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh	Lý thuyết	30	30	S	A-406																													
								C																														
		Nguyễn Thu Nga	P.CTSV	Vật liệu, an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S	A-406	4	4		4				4	4	4	4				4	4	4	5											
								C																														
86	K24.1-ML3 (Nghề) Học chiều	Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-307																													
		Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	A-307																													
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-307																													
		Bùi Ngọc Anh	P.NCKH	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-307																													
		Lê Văn Bằng	CKCT	Kỹ thuật điện	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-307																													
		Nguyễn Thị Nhung	K.Điện	Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-307																													
		Nguyễn Dương Hải	CKCT	Vật liệu, an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-307																													
		Trần Thị Hòa	K.Điện	Đo lường điện lạnh (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S		4	4		4				4	4	4	4				4	4	4	4											
								C																4	4	4	2											
		Bùi Trọng Lập	K.Điện	Đo lường điện lạnh (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																4	4	4	4											
								C		4	4		4				4	4	4	4				4	4	4	2											
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	A-407				4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	5											
								C																														
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý	90	90	S	A-407																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	C																														
87	K24.1-ĐT1 (VH+N) Học sáng	Phan Thị Hằng	P.ĐT	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S	A-404																													
								C																														
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn T.Thu Hiền	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S		4	4																											
								C																														
		Đỗ Thị Bình	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 3)	Tích hợp	120	120	S		4	4		4																									
								C																														
88	K24.1-ĐT2 (Nghề) Học chiều	Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-303																													
		Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S																														
								C	A-303																													
		Vũ Quốc Khánh	P.CTSV	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-303																													
		Kim T.Thu Hà	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S		4	4		4																									
								C																														
		Lê Thị Phượng	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C		4	4		4																									
		Nguyễn T.Thanh Hương	Điện tử	Kỹ thuật đo lường và cảm biến (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S						4																								
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4										
		Nguyễn Văn Quyết	Điện tử	Kỹ thuật đo lường và cảm biến (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S													4						4	4										
								C									4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4									
89	K24.1-CGKL (VH+N;N) Học chiều	Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													Học ghép CG+May
								C	Nhà TC																													Học ghép CG+May
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														Học ghép CG+May
								C	D-305																													Học ghép CG+May
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														Học ghép CG+May
								C	D-305								5	5	5	5	5			5	5	5	5											Học ghép CG+May
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	60	60	S																														
								C	D-305																													
		Phạm Thị Linh	CKCT	Dung sai – Đo lường kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-404																													
		Phan Mạnh Hùng	CKCT	Vật liệu cơ khí	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-305																													
		Phan Mạnh Hùng	CKCT	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-305																													
		Nguyễn Thị Kiều Hương	CKCT	Cơ kỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-305	4	4		5	5																								
		Phạm Thị Linh	CKCT	Nhập nghề cắt gọt kim loại	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-404																													
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý	30	30	S	Nhà TC																													Học ghép CG+May

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
90	K24.1-M (VH+N;N) Học chiều	Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	thuyết	30	30	C	Nhà TC																													Học ghép CG+May
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														Học ghép CG+May
								C	D-305																													Học ghép CG+May
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														Học ghép CG+May
								C	D-305								5	5	5	5	5			5	5	5	5											Học ghép CG+May
		Trần Thị Phương Đông	CN May	Vật liệu may	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	LT May																													
		Hoàng Thị Thu	P.HCTC	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	LT May																													
		Hà Thị Nga	CN May	Vẽ kỹ thuật ngành may	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	LT May																													
		Nguyễn Thu Hằng	CN May	Thiết kế áo sơ mi, quần âu (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Thu Hằng	CN May	Thiết kế áo sơ mi, quần âu (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Hồng Thái	CN May	May các đường may cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4	4																								
		Vũ Thị Ngọc Thủy	CN May	May các đường may cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4	4																								
91	K24.1-ÔT1 (VH+N) Học sáng	Nguyễn Thị Phương	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S	A-403																													
								C																														
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	A-403																													
								C																														
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Vật liệu và nguyên lý máy	Lý thuyết	60	60	S	A-403																													
								C																														
		Nguyễn Anh Dũng	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
								C																														
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
								C																														
92	K24.1-ÔT2 (VH+N) Học chiều	Lê Quang Thụ	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Lê Sỹ Hồng Minh	P.TTKT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	A-403																													
								C																														
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Vật liệu và nguyên lý máy	Lý thuyết	60	60	S																														
								C	A-403																													
		Nguyễn Anh Dũng	Động lực	Ô tô đại cương và an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-403																													
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C		4	4		4	4	4		4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4									
		Nguyễn Anh Dũng	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C		4	4		4	4	4		4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4									
		Trần Trọng Nhị	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	A-406																													
		Trần Trọng Nhị	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	A-406																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
93	K24.1-ÔT3 (Nghề) Học chiều	Lê Quang Thụ	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-406	4	4		5																									
		Hoàng Tuấn Anh	TTTS	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	A-406					4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	5										
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Vật liệu và nguyên lý máy	Lý thuyết	60	60	S																														
								C	A-406																													
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
		Nguyễn Anh Dũng	Động lực	Sửa chữa cơ khi cơ bản (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S																														
								C																														
94	K24.1-MT1 (VH+N) Học chiều	Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	C-401																													
		Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	C-401																													
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	C-401																													
		Trần Thị Thu Hà	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S																														
								C	C-401																													
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Đặng Văn Hưng	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																				4										
								C		4	4		4				4	4	4	4	4			4	4	4	4	4			4							
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
		Khổng Ngọc Hoàn	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
95	K24.1-MT2 (VH+N) Học chiều	Trần Trọng Nhị	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	C-402																													
		Trần Trọng Nhị	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	C-402																													
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	C-402																													
		Nguyễn Thị Mỹ Dung	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S																														
								C	C-402																													
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lê Phi Khanh	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4				4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4									
		Phạm Thu Hà	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
		Lê Thị Huyền	CMC	Giáo dục chính trị	Lý	30	30	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
96	K24.1-MT3 (VH+N) Học chiều	Lê Thị Huyền	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	C	A-305																													
		Lê Thị Huyền	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	A-305																													
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	C-401																													
		Lê Thị Kim Loan	P.CTSV	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S																														
								C	C-401	5	5		5	5			5	5	5	5				5	5	5	3											
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Lê Phi Khanh	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Quang Huy	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Trung Kiên	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
97	K24.1-MT4 (VH+N) Học sáng	Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S	C-401																													
								C																														
		Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	C-401																													
								C																														
		Phạm Thu Hà	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	C-401																													
								C																														
		Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S	C-401																													
								C																														
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
								C																														
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4	4									
								C																														
98	K24.1-MT5 (Nghề) Học sáng	Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S	C-402																													
								C																														
		Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	C-402																													
								C																														
		Lê Quang Thụ	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S	Nhà TC																													
								C	Nhà TC																													
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	C-402																													
								C																														
		Trần Trung Kiên	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4				4	4	4	4				4	4													
								C									4	4	4	4				4	4													
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S		4	4		4				4	4	4	4	4	4		4	4	4	4	4	4									
								C																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học văn phòng (Tổ 1)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Thanh Xuân	CNTT	Tin học văn phòng (Tổ 2)	Tích hợp	90	90	S																														
								C																														
		Nguyễn Văn Hải	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
99	K24.1-KT1 (VH+N;N) Học chiều	Nguyễn Thị Thanh	P.TTKT	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-208																													
		Nguyễn Thị Thanh	P.TTKT	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C	D-208																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-208																													
		Trần Thị Hằng	TTTS	Kinh tế chính trị	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-208																													
		Nguyễn Văn Đoàn	TTTS	Luật kinh tế	Lý thuyết	30	30	S																														
								C	D-208																													
		Nguyễn Trịnh Hoàng Quy	TTTS	Kỹ năng mềm	Lý thuyết	60	60	S																														
								C	D-208																													
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Lý thuyết thống kê	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-208																													
		Nguyễn Đức Thịnh	TTTS	Kinh tế vi mô	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	D-208	4	4		4				4	4	4	4				4	4	4	5											
100	K24.1-KT2 (VH+N) Học T7,CN	Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S	D-208																													
								C	D-208																													
		Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S	D-208																													
								C	D-208																													
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													
								C	D-208																													
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													
								C	D-208																													
		Trần Thị Hằng	TTTS	Kinh tế chính trị	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
		Nguyễn Văn Đoàn	TTTS	Luật kinh tế	Lý thuyết	30	30	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ năng mềm	Lý thuyết	60	60	S	D-208						4						4						4											Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208												4						4											
								T	D-208				3		3				3		3				3		3											Từ 19h00 - 21h15
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Kinh tế vi mô	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
		Lê Thị Huyền	CMC	Giáo dục chính trị	Lý	30	30	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Lê Thị Huyền	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	C	D-206			/																										
101	K24.1-TMĐT (VH+N;N) Học chiều	Lê Thị Huyền	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S				/																										
								C	D-206			/																										
		Nguyễn Thị Phương	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S				/																										
								C	D-206			/																										
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Kinh tế vi mô	Lý thuyết	45	45	S				/																										
								C	D-206			/																										
		Đào Thị Hương	XD-KT	Thương mại điện tử căn bản	Lý thuyết	60	60	S				/																										
								C	D-206			/																										
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Soạn thảo văn bản	Lý thuyết	45	45	S				/																										
								C	D-206			/																										
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ năng mềm	Lý thuyết	30	60	S				/																										
								C	D-206	4	4	/	4				4	4	4	4				4	4	4	4											
								T	Online			/					3		3		3			3		4												Từ 19h00 - 21h15
		Đỗ Xuân Hòa	P.TTKT	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	75	75	S	A-302			/																										
								C				/																										
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S	A-302			/																										
								C				/																										
		Nguyễn Thành Nam	P.HCTC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	60	60	S	Nhà TC			/					5	5	5	5	5			5	5	5	5	5										
								C				/															5	5										
102	CĐK18-ĐCN.CLC	Đỗ Thị Thanh Loan	P.NCKH	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S	A-302			/																										Loan: 40 giờ
								C				/																										Lực: 40; Phương: 40
		Ngô Thành Văn	P.ĐT	An toàn điện	Lý thuyết	30	30	S	A-404			/																										
								C	A-404			/																										
		Lê Văn Bằng	CKCT	Điện kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S				/																										
								C	A-307	4	4	/	5																									
		Hoàng Hào	CKCT	Vật liệu điện	Lý thuyết	30	30	S				/																										
								C	A-307			/					4	4	4	4				4	5	5												
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	75	75	S	A-303			/																										Ghép ML+ĐT
								C				/																										Ghép ML+ĐT
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	60	60	S	Nhà TC			/																										Ghép ML+ĐT
								C	Nhà TC	5	5	/	5	5			5	5	5	5	5			5	5	5												Ghép ML+ĐT
		Trần Thị Thu Hà	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S	A-303			/																										Ghép ML+ĐT
								C				/																										Ghép ML+ĐT
103	CĐK18-ML.CLC	Nguyễn Thị Kiều Hương	CKCT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S	A-305			/																										
								C				/																										
		Nguyễn Dương Hải	CKCT	Kỹ thuật điện	Lý thuyết	30	30	S	A-403		4	/	4	4			4	4	5	5																		
								C				/																										
		Nguyễn Văn Quỳ	K.Điện	Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh	Lý thuyết	30	30	S	A-403			/												4	4	4	4	4										
								C				/															5	5										
		Đặng Ngọc Sơn	P.ĐT	Vật liệu, an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S	A-403	5		/																										
								C				/																										
		Nguyễn Thị Vân Anh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	75	75	S	A-303			/																										Ghép ML+ĐT
								C				/																										Ghép ML+ĐT
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	60	60	S	Nhà TC			/																										Ghép ML+ĐT

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
104	CĐK18-ĐT.CLC	Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	thuyết	60	60	C	Nhà TC	5	5	/	5	5			5	5	5	5	5			5	5	5												Ghép ML+ĐT
		Trần Thị Thu Hà	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S	A-303			/																										Ghép ML+ĐT
								C				/																										Ghép ML+ĐT
		Nguyễn Văn Việt	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 1)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C	XTH			/																										
		Mạc T.Hồng Lý	Điện tử	Linh kiện điện tử (Tổ 2)	Tích hợp	120	120	S				/																										
								C	XTH			/																										
105	CĐK18-CG.CLC	Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-304			/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	75	75	S	A-301			/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-302	4		/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Nguyễn Bá Ngọc	CKCT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	60	60	S	A-407			/																										
								C				/																										
		Phạm Thị Linh	CKCT	Dung sai – Đo lường kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	A-404	4	4	/	4				4	4	4	5																		
								C	A-404			/																										
		Nguyễn Thị Kiều Hương	CKCT	Vật liệu cơ khí	Lý thuyết	30	30	S	A-404			/												4	4	4	5											
								C				/												4	4	5												
		Nguyễn Dương Hải	CKCT	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S	A-407			/																										
								C				/																										
106	CĐK18-CNTT.CLC	Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-304			/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	75	75	S	A-301			/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S				/																										Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-302	4		/																										Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học văn phòng	Tích hợp	60	60	S	P.MT	4		/																										
								C				/																										
		Phạm Đức Thành	CNTT	Kiến trúc máy tính	Lý thuyết	60	60	S	P.MT			/	4	4			4	4	4	4	4			4	4	4	4	4										
								C				/						4		4					4													
		Nguyễn Cơ Hoàng	CNTT	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Tích hợp	60	60	S	P.MT			/																										
								C				/																										
107	CĐK18-ÔT.CLC1	Trần Trọng Nhị	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	75	75	S	D-210			/																										Ghép ÔT1;ÔT2
								C				/																										
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S	D-210			/																										Ghép ÔT1;ÔT2
								C				/																										
		Nguyễn Thị Phương	CMC	Tiếng Anh 1	Lý thuyết	120	120	S	D-210		4	/	4					4																				Ghép ÔT1;ÔT2
								C				/																										
		Lê Sỹ Hồng Minh	P.TTKT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	D-210	4		/		4			4		4	4	4			4	4	4	4	5										Ghép ÔT1;ÔT2
								C				/																										
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Vật liệu và nguyên lý máy	Lý thuyết	60	60	S	D-210			/																										Ghép ÔT1;ÔT2
								C				/																										
		Đỗ Thế Huân	Động lực	Ô tô đại cương và an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S				/																										
								C	C-402			/					5	5	5	5	5			5	5	5	5											Ghép ÔT1;ÔT2

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
108	CĐK18-ÔT.CLC2	Trần Trọng Nhị	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	75	75	S	D-210																													Ghép ÔT1;ÔT2
								C																														
		Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S	D-210																													Ghép ÔT1;ÔT2
								C																														
		Nguyễn Thị Phương	CMC	Tiếng Anh 1	Lý thuyết	120	120	S	D-210		4		4					4																				Ghép ÔT1;ÔT2
								C																														
		Lê Sỹ Hồng Minh	P.TTKT	Vẽ kỹ thuật	Lý thuyết	45	45	S	D-210	4				4			4		4	4	4			4	4	4	4	5										Ghép ÔT1;ÔT2
								C																														
		Lê Minh Tuấn	Động lực	Vật liệu và nguyên lý máy	Lý thuyết	60	60	S	D-210																													Ghép ÔT1;ÔT2
								C																														
		Đỗ Thế Huân	Động lực	Ô tô đại cương và an toàn lao động	Lý thuyết	45	45	S																														
								C	C-402								5	5	5	5	5			5	5	5	5											Ghép ÔT1;ÔT2
109	CĐK18-May	Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	T	Online	3				3			3		3		3																	Ghép KT2+M (Từ 19h00 - 21h15)
		Hoàng Thị Huế	CMC	Vật liệu may	Lý thuyết	30	30	S	LT May																													
								C	LT May																													
		Hoàng Thị Thu	P.HCTC	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S	LT May																													
								C	LT May																													
		Trần Thị Phương Đông	CN May	Vẽ kỹ thuật ngành may	Lý thuyết	30	30	S	LT May																													
								C	LT May																													
		Cao Thị Thu Trang	CN May	Vẽ mỹ thuật	Lý thuyết	30	30	S	LT May																													
								C	LT May																													
		Vũ Thị Ngọc Thủy	CN May	Quản lý chất lượng sản phẩm	Lý thuyết	30	30	S	LT May																													
								C	LT May																													
		Cao Thị Hải Yến	CN May	May các đường may cơ bản	Tích hợp	60	60	S	LT May					4	4						4																	
								C	LT May					4	4						4																	
110	CĐK18-KT1	Lê Mạnh Tú	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	30	30	S																														Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-304																													Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Thị Hiền	CNTT	Tin học	Lý thuyết	75	75	S	A-301																													Ghép CG;CNTT;KT1
								C																														Ghép CG;CNTT;KT1
		Lê Trọng Lực	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	S																														Ghép CG;CNTT;KT1
								C	A-302	4																												Ghép CG;CNTT;KT1
		Trần Thị Hằng	TTTS	Kinh tế chính trị	Lý thuyết	45	45	S	D-305																													
								C																														
		Nguyễn Văn Đoàn	TTTS	Luật kinh tế	Lý thuyết	30	30	S	D-305																													
								C																														
		Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Lý thuyết	45	45	S	D-305								5	5	5	5	5			5	5	5	5											
								C																														
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Lý thuyết thống kê	Lý thuyết	45	45	S	D-305																													
								C																														
		Lê Thị Thanh Hải	CMC	Tiếng Anh	Lý thuyết	120	120	T	Online	3				3			3		3		3																	Ghép KT2+M (Từ 19h00 - 21h15)
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Soạn thảo văn bản	Lý	30	30	S	D-208																													

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
111	CĐK18-KT2 Học T7,CN	Trần Trung Kiên	XD-KT	Soạn thảo văn bản	Lý thuyết	30	30	C	D-208																													
		Trần Thị Hằng	TTTS	Kinh tế chính trị	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
		Nguyễn Văn Đoàn	TTTS	Luật kinh tế	Lý thuyết	30	30	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ năng mềm	Lý thuyết	60	60	S	D-208						4							4							4								Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208													4							4								
								T	D-208				3		3					3		3					3		3								Từ 19h00 - 21h15
		Đào Thị Hương	XD-KT	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Lý thuyết	45	45	S	D-208					4																							
								C	D-208					4	5																						
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Kinh tế vi mô	Lý thuyết	45	45	S	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
								C	D-208																													Ghép CĐ,TC-KT2
112	CĐK18-TMĐT	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	XD-KT	Kinh tế vi mô	Lý thuyết	45	45	S																														Ghép CĐ,TC-TMĐT
								C	D-206																													Ghép CĐ,TC-TMĐT
		Trần Trung Kiên	CNTT	Kỹ thuật xử lý ảnh và thiết kế đồ họa	Tích hợp	60	60	S	P.MT																													
								C																														
		Nguyễn Thị Nga Linh	XD-KT	Kinh tế thương mại	Lý thuyết	45	45	S	D-312																													
								C																														
		Đào Thị Hương	XD-KT	Thương mại điện tử căn bản	Lý thuyết	60	60	S																														Ghép CĐ,TC-TMĐT
								C	D-206																													Ghép CĐ,TC-TMĐT
		Trần Trung Kiên	XD-KT	Soạn thảo văn bản	Lý thuyết	45	45	S																														Ghép CĐ,TC-TMĐT
								C	D-206																													Ghép CĐ,TC-TMĐT
		Hoàng Thu Trang	XD-KT	Kỹ năng mềm	Lý thuyết	30	60	S																														Ghép CĐ,TC-TMĐT
								C	D-206	4	4		5				5	5	5	5				5	5	5	5											Ghép CĐ,TC-TMĐT
								T	Online								2		2		3																	Từ 19h00 - 21h15
113	K24.5-MT1	Lê Thị Huyền	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Lê Thị Huyền	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C																														
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S						5																								
								C						5																								
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Bích Thủy	TTVT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Đặng Văn Hưng	CNTT	Internet (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Đặng Văn Hưng	CNTT	Internet (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S					4									4	4					4	4	4								
								C					4									4	4					4	4									
		Trần Trung Kiên	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S					4								4	4					4	4	4								
								C					4								4	4					4	4										
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích	60	60	S																														

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		
		Hoàng Đắc Mạnh	CNTT	Hệ điều hành Windows (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	C																														
114	K24.5-MT2	Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Tạ Thị Ngọc Hoa	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C																														
		Cao Đức Nhuận	CMC	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Hồng	CMC	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Nguyễn Thị Bích Thủy	TTVT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S																														
								C																														
		Đặng Thị Thu Hường	TTVT	Tiếng Anh	Lý thuyết	90	90	S						5							5							5										
								C						5							5							5										
115	K24.4-M	Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Giáo dục chính trị	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Kiều Thị Hoài Thanh	CMC	Pháp luật	Lý thuyết	15	15	S																														
								C																														
		Nông Thanh Hoàn	TTTS	Giáo dục thể chất	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Bùi Thị Phương Nhung	CNTT	Tin học	Lý thuyết	45	45	S													5						5	5	5									
								C											5	5						5	5	5										
		Nguyễn Thu Hằng	CN May	Vật liệu may	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Hoàng Thị Huế	CN May	An toàn lao động	Lý thuyết	30	30	S							5							5																
								C					5	5	5							5																
		Cao Thị Thu Trang	CN May	Vẽ kỹ thuật ngành may	Lý thuyết	30	30	S																														
								C																														
		Trần Thị Phương Đông	CN May	Thiết kế áo sơ mi, quần âu (Tổ 1)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														
		Trần Thị Thu Hằng	CN May	Thiết kế áo sơ mi, quần âu (Tổ 2)	Tích hợp	60	60	S																														
								C																														

Lưu ý:

- Mỗi cột nhỏ tương ứng với 01 ngày, từ thứ 2 đến chủ nhật, tuần tự theo các ngày trong tuần, tháng; Chữ số trong mỗi ô thể hiện số giờ thực hiện trong buổi học.
- Lãnh đạo các đơn vị Phòng/ Khoa/ Trung tâm có trách nhiệm thông báo cho giáo viên thuộc đơn vị mình phụ trách biết, thực hiện;
- GVCN lớp phối hợp chặt chẽ với GV giảng dạy để thông báo lịch học và theo dõi, nắm bắt tình hình học tập của sinh viên, học sinh.

Vĩnh yên, ngày 30 tháng 12 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

TT	Lớp	Họ và tên GV	Đơn vị	MH/MĐ	Loại MH/ MĐ	Số giờ xếp TKB	Theo dõi xếp	Ca học	Tuần	21							22							23							24							Ghi chú
									Ngày /Thứ	30/12-05/01							06-12/01							13-19/01							20-26/01							
									Phòng	2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		2	3	4	5	6	7		

- BGH (b/c);
- Các Phòng, khoa, trung tâm có GV giảng dạy;
- Phòng TT,KT&KĐCL - P.CT HSSV - P.HCTC;
- Các TT GDNN, GDTX liên kết đào tạo;
- Giáo viên chủ nhiệm lớp;
- Đăng lên website nhà trường;
- Lưu ĐT./.

ThS. Nguyễn Trung Thiện